



8/1/21

DAILY MORNING

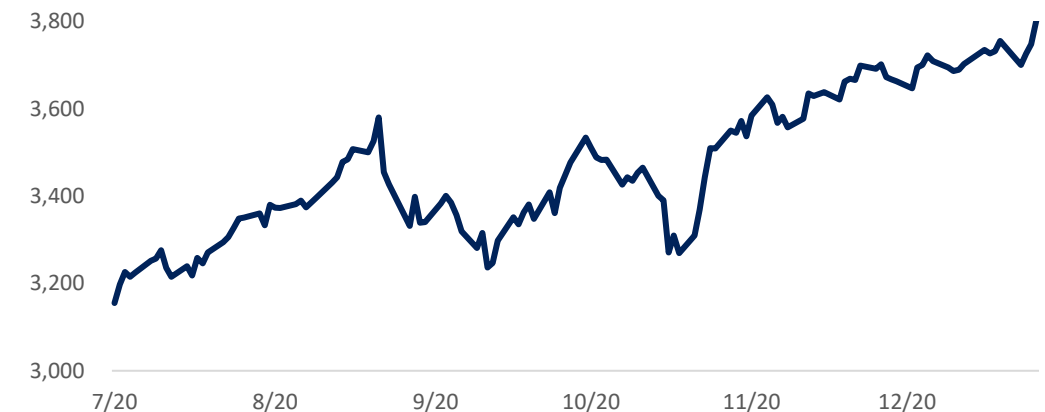
Thanh khoản duy trì tại mức
cao, VN-Index vượt 1150 điểm



	8/1	% Sáng 8/1	7/1	% Ngày 7/1	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,156.49	1.16%	5.37%	12.28%
S&P 500			3,803.79	1.48%	1.92%	2.83%
S&P500 Futures	3,799.75	0.11%	3,795.50	1.47%	1.36%	3.18%
Shanghai			3,550.88	0.71%	4.74%	4.67%
Euro Stoxx			3,622.42	0.31%	1.42%	2.35%

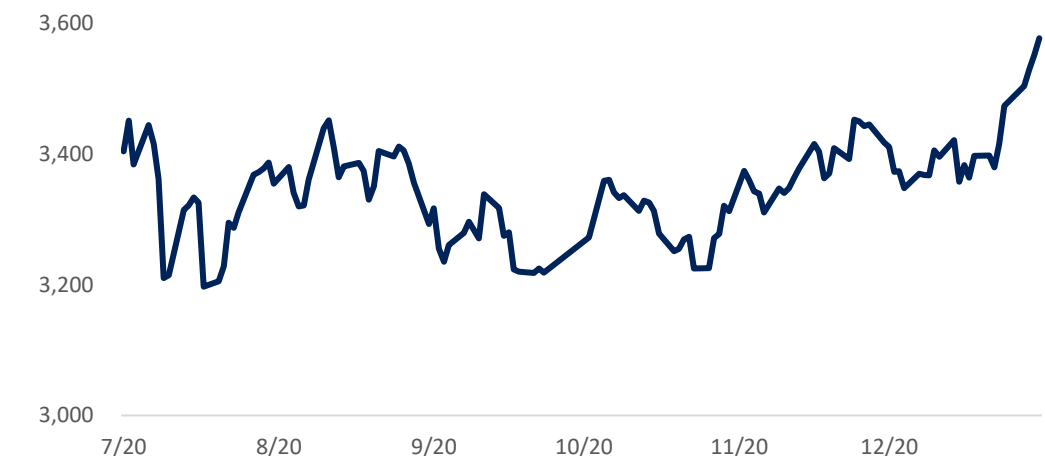
Tin vĩ mô	PTKT
- Theo ISM, PMI phi sản xuất của Mỹ đạt 57.2 điểm trong tháng 12, tăng so cùng mức 55.9 điểm trong tháng 11. - Đơn xin trợ cấp lần đầu tại Mỹ giảm xuống 787 nghìn trong tuần kết thúc hôm 2/1, từ mức 790 nghìn trong tuần liền trước. - Dự trữ ngoại hối Trung Quốc tăng lên 3,217 tỷ USD trong tháng 12, từ 3,178 tỷ USD trong tháng 11. Dự trữ vàng tăng lên 118.25 tỷ USD trong tháng 12, từ 110.41 tỷ USD trong tháng 11.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 3800
	Hỗ trợ 3150
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3600
	Hỗ trợ 3000
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

S&P 500 6 tháng gần nhất



Nguồn: Bloomberg, BSC

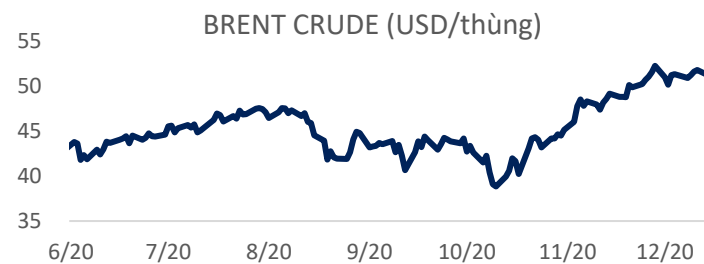
Shanghai Composite Index 6 tháng gần nhất



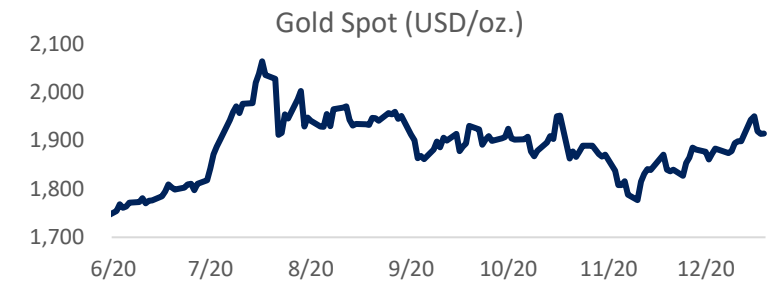
Nguồn: Bloomberg, BSC

Mặt hàng	Đơn vị	8/1	% Sáng 8/1	7/1	% 7/1	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	51.03	0.39%	50.83	0.40%	5.17%	11.06%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.			54.38	0.15%	5.33%	10.55%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	148.80	0.36%	148.27	0.52%	5.52%	0.17	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,913.98	0.00%	1913.95	-0.24%	0.81%	2.32%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	27.13	-0.03%	27.14	-0.55%	2.77%	10.50%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,355.25	-0.46%	1361.50	0.00%	4.21%	16.33%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USd/bu.	642.25	-0.81%	647.50	0.00%	0.23%	11.60%	AFX	
MILK	USD/cwt			16.71	-0.83%	5.76%	3.47%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg	247.60	1.06%	245.00	2.94%	9.12%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			15.60	-4.00%	2.09%	8.03%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			121.10	0.17%	-3.43%	3.02%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			8179.00	1.76%	4.22%	6.57%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	4,411.00	0.68%	4381.00	-0.23%	3.95%	13.95%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2036.50	-0.10%	1.85%	0.42%	CAV, SAM, TGP, VTH	
DCE Iron Ore	CNY/MT	1,074.50	3.02%	1043.00	1.16%	8.92%	16.98%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			79.60	4.46%	-2.09%	7.21%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent



Nguồn: Bloomberg, BSC

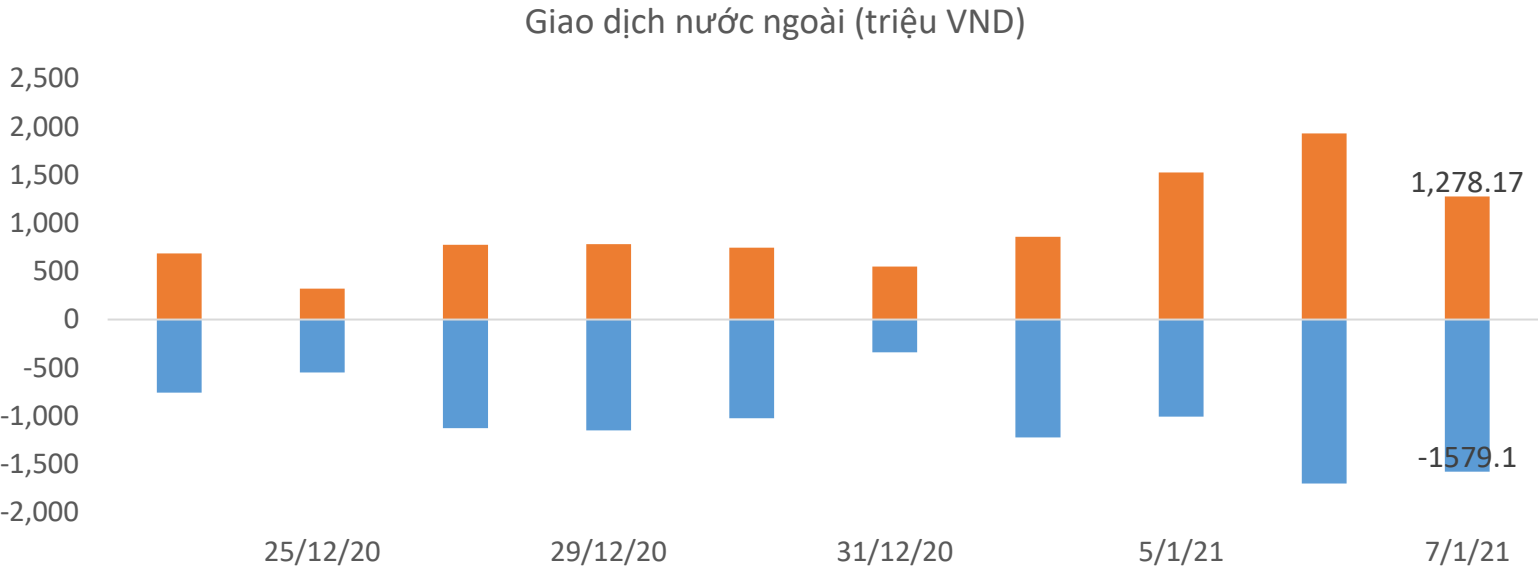


Nguồn: Bloomberg, BSC

Các ETF VNM và Diamond tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	474.3	18.0	0.10	1.0%	1.8	3.5	10.2	6.4	ETF VNM tăng quy mô phiên thứ 2, ETF
FTSE	375.8	36.6	0.0	0.3%	0.0	0.0	60.1	62.7	Diamond tăng quy mô phiên thứ 3. Các ETFs
iShare	423.1	29.1	0.0	-0.3%	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0 khác cân bằng duy trì quy mô hiện tại.
E1VFN30	343.9	0.8	0.0	0.2%	0.0	0.3	3.6	-2.0	Khối ngoại mua bán trái chiều trong khu vực.
FUEVFN30	248.5	0.8	1.0	0.5%	0.8	7.8	57.0	94.2	Họ mua ròng tại các thị trường Indonesia,
FUESSVFL	49.7	0.6	0.0	0.1%	0.0	0.0	1.0	-0.3	Malaysia, Korea, Taiwan, Thailand và bán tại
FUESSVN30	2.9	0.6	0.00	0.0%	0.0	0.0	0.0	-0.5	các thị trường còn lại.
FUEMAVN30	9.5	0.6	0.00	0.2%	0.0	0.0			
VN100	3.8	0.6	0.0	0.9%	0.0	0.0	0.0	-0.1	
KIM	210.8	14.0	0.0	-0.1%	0.0	0.0	-6.5	-12.1	
PREMIA	26.3	11.3	-	2.0%	-	-	0.2	0.6	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-15.89	-2.39	-2.39
ASEAN4*	16.61	124.05	-200.74
Ấn Độ	-47.21	304.20	465.80
Đài Loan	742.03	1886.95	1886.95
Hàn Quốc	114.32	-648.56	-648.56
Nhật Bản		(828.49)	-828.50
Trung Quốc			-16562.35
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-1.77	
Thái Lan		-1.29	
Singapore		-1.77	
Phillippines		18.31	
Malaysia		15.88	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tin vĩ mô

- Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh điện đàm với Ngoại trưởng Mike Pompeo, trao đổi về việc Cơ quan Đại diện thương mại Mỹ (USTR) đang tiến hành điều tra chính sách tiền tệ và nguyên liệu gỗ của Việt Nam
- Thủ tướng thay đổi hình thức đầu tư dự án đường nối cao tốc Tuyên Quang – Phú Thọ với cao tốc Nội Bài – Lào Cai từ BOT sang đầu tư công với tổng mức đầu tư là hơn 3,112 tỷ đồng.
- Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) xác định biên độ phá giá đối với các doanh nghiệp xuất khẩu lốp xe của Việt Nam ở mức 0 - 22.3%. Các doanh nghiệp được xác định không bán phá giá trong kết luận sơ bộ có kim ngạch xuất khẩu chiếm 95.55% tổng kim ngạch xuất khẩu lốp xe ô tô của Việt Nam sang Hoa Kỳ.
- Đại diện NHNN cho biết tín dụng đến hết 2020 tăng 12.13% so với cuối năm trước.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1200
Hỗ trợ	1100



Nguồn: FireAnt, BSC

- CTG: Năm 2020, ngân hàng đã vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm đặt ra. Cụ thể, lợi nhuận trước thuế ngân hàng riêng lẻ 16.450 tỷ đồng, vượt xa mục tiêu đặt ra. Chỉ số sinh lời ROE và ROA đạt 16,8% và 1,3%. Năm 2021, ngân hàng dự kiến tổng tài sản tăng 3-6%, tín dụng tăng trưởng 8-11%, nguồn vốn huy động tăng 10-12%. Lợi nhuận trước thuế dự kiến tăng 10-20% trong năm 2021. Ngân hàng cũng đặt mục tiêu kiểm soát nợ xấu dưới 2%.
- TPB: TPBank công bố kết quả kinh doanh năm 2020 với lợi nhuận trước thuế tăng 11% so với năm trước, tương đương đạt gần 4,300 tỷ đồng, vượt 8% kế hoạch đã đề ra.
- NTL: Ngày 13/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 14/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 27/1/2021.
- DPM: Ngày 5/1, HĐQT đã có quyết định chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%. Chi tiết sẽ được thông báo sau.
- VCG: Sẽ trả cổ tức theo tỷ lệ 12%. Trong đó, 6% sẽ dùng trả cổ tức năm 2019 và một nửa còn lại dùng tạm ứng cổ tức năm 2020 cho cổ đông. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 11/01/2021 và ngày thanh toán là 02/02/2021.
- BCG: Triển khai phương án phát hành hơn 68 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 2:1 cho cổ đông hiện hữu. Ngày 22/1 là ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Số tiền huy động được dự kiến 680 tỷ đồng dùng để bổ sung vốn cho các dự án năng lượng tái tạo, dự án bất động sản và bổ sung vốn lưu động.
- VDS: Ngày 18/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 19/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%, thanh toán dự kiến bắt đầu từ ngày 28/1/2021.
- PHN: Ngày 19/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 20/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 02/2/2021.
- BIC: Dự định sẽ nhận chuyển nhượng 510 cp CVI của Công ty Bảo hiểm Campuchia từ Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC) với giá chuyển nhượng hơn 8.273 USD/cp.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

IDI 7.87 CTCP Đầu tư Phát triển Đa quốc gia	Xu hướng hiện tại		Kháng cự	8	MSH 41.7 CTCP May Sông Hồng	Xu hướng hiện tại		Kháng cự	42.5
	Tăng giá		Hỗ trợ	7.3		Tăng giá		Hỗ trợ	40
	Khuyến nghị kỹ thuật		MACD	↑		Khuyến nghị kỹ thuật		MACD	↑
	Tích cực		RSI	↑		Tích cực		RSI	↑
			Moving Avg	↑				Moving Avg	↑
			Giá mục tiêu	9.5				Giá mục tiêu	49
			Upside	21%				Upside	18%

Phân tích chỉ tiêu định giá Cổ phiếu có PE hiện tại 17.19 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 0.61 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 5.39 .PE ngành 20.03, PB ngành 1.41. PE thị trường 26.78, PB thị trường 1.18	Phân tích chỉ tiêu định giá Cổ phiếu có PE hiện tại 7.71 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 1.47 thấp hơn trung bình ngành ; cao hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 4.44 .PE ngành 41.77, PB ngành 2.71. PE thị trường 26.78, PB thị trường 1.18
Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 6728.08 tỷ đồng , tăng trưởng -17.85 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 108.85 tỷ đồng , tăng trưởng -76.54 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 24.26 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 94.28 %.	Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 4029.51 tỷ đồng , tăng trưởng -9.23 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 260.53 tỷ đồng , tăng trưởng -42.77 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 13.91 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 38.19 %.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639